

BÁO CÁO

**sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động
số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về “Nâng cao chất lượng
nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2025”**

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I - CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 về “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2025” (viết tắt là Chương trình hành động số 07-CTr/TU), Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 27-KH/HU ngày 23/9/2021 thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy về “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2025” để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Đã kịp thời phổ biến, quán triệt nội dung các nghị quyết và Chương trình hành động số 07-CTr/TU cho cán bộ chủ chốt của huyện; đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân quan điểm của Đảng về mục tiêu, nhiệm vụ, vai trò nguồn nhân lực và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 07-CTr/TU, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện¹. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể và các địa phương tổ

¹ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 11/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn huyện; Quyết định số 7890/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 27-KH/HU; Quyết định số 3807/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/01/2022 giải quyết việc làm giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 17/3/2022 bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 09/6/2022 triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn

chức học tập, quán triệt trong cán bộ, đảng viên và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong Nhân dân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về nguồn nhân lực đối với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Thông qua việc học tập, quán triệt Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể và Nhân dân trên địa bàn huyện ngày càng nhận thức sâu sắc hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình hành động được Ban Thường vụ Huyện ủy, các cấp ủy trong huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đã đưa nội dung phát triển nguồn nhân lực vào chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm, bảo đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; lồng ghép kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong chương trình giám sát đối với việc thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/HU ngày 22/12/2020 của Huyện ủy về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên giai đoạn 2020 - 2025”; chú trọng kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng gắn với người đứng đầu trong việc thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Từ năm 2021 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiến hành 03 cuộc giám sát có nội dung liên quan đến Chương trình hành động số 03-CTr/HU ngày 22/12/2020 của Huyện ủy; trong đó, có 01 cuộc giám sát về việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Ngoài ra, công tác kiểm tra, giám sát đối với công tác đào tạo nghề, giáo dục - đào tạo còn được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Qua kiểm tra, giám sát, các tổ chức đảng cơ bản thực hiện tốt các nội dung được kiểm tra, giám sát, đánh giá được những ưu điểm để phát huy và chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian đến, góp phần thực hiện có hiệu quả chính sách phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở địa phương.

II - KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu đề ra

- *Chỉ tiêu 1*: Có 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn chức danh theo quy định; ít nhất 15% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện (trừ

huyện; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 19/9/2022 thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022 trên địa bàn huyện Tây Sơn; Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 15/11/2022 phát triển giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Tây Sơn giai đoạn 2021- 2025; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 21/02/2023 bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 08/02/2023 triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2023; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 08/4/2023 thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023 trên địa bàn huyện Tây Sơn.

viên chức giáo dục) có trình độ chuyên môn sau đại học.

Kết quả thực hiện:

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn chức danh theo quy định, đạt so với chỉ tiêu đề ra.

+ Có 13,7% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện (trừ viên chức giáo dục) có trình độ chuyên môn sau đại học (27 người), chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

- *Chỉ tiêu 2:* 100% cấp ủy viên cơ sở (trừ các đồng chí là người hoạt động không chuyên trách) có trình độ chuyên môn đại học; trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; trên 80% cán bộ quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được đào tạo cao cấp chính trị.

Kết quả thực hiện:

+ Có 97,5% cấp ủy viên cơ sở (trừ các đồng chí là người hoạt động không chuyên trách) có trình độ chuyên môn đại học, chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

+ 97,6% cấp ủy viên cơ sở là cán bộ, công chức, viên chức có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

+ 66,15% cán bộ quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được đào tạo cao cấp chính trị, chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

- *Chỉ tiêu 3:* Phân đầu 55% các trường công lập bậc học Mầm non đạt chuẩn quốc gia, 100% các trường bậc Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hàng năm đạt trên 97%.

Kết quả thực hiện:

+ Có 23,5% các trường công lập bậc học Mầm non đạt chuẩn quốc gia, chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

+ 82,35% các trường bậc Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia, chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hàng năm đạt trên 98%, đạt so với chỉ tiêu đề ra.

- *Chỉ tiêu 4:* Tỷ lệ lao động qua đào tạo và bồi dưỡng nghề đạt 66%.

Kết quả thực hiện: Tỷ lệ lao động qua đào tạo và bồi dưỡng nghề đạt 61,77%, chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

- *Chỉ tiêu 5:* Bình quân mỗi năm giải quyết việc làm trên 2.000 lao động.

Kết quả thực hiện: Bình quân mỗi năm giải quyết việc làm trên 2.475 lao động, vượt chỉ tiêu đề ra.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể trong huyện đã tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chương trình hành động số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy đến cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân. Đồng thời, ban hành các chương trình, kế hoạch để thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương.

Thông qua việc tuyên truyền, quán triệt Chương trình hành động số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân trong huyện nhận thức sâu sắc hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đối với việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xem đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, lâu dài và bền vững để phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2.2. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học

Thực hiện chủ trương, quan điểm xuyên suốt của Đảng và Nhà nước “coi giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu”, “đầu tư cho giáo dục - đào tạo là đầu tư cho phát triển”, trong thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm chăm lo đầu tư phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, đã nghiêm túc triển khai đồng bộ các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và đạt được các kết quả tích cực. Luôn duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Đến nay, huyện Tây Sơn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, có 15/15 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi; 15/15 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 (có 07/15 xã đạt chuẩn phổ cập Trung học cơ sở mức độ 2 và 08/15 xã, thị trấn đạt chuẩn

phổ cập Trung học cơ sở mức độ 3)². Công tác quản lý giáo dục, hoạt động dạy và học ở các trường tiếp tục chuyển biến tích cực. Tính đến đầu năm học 2022 - 2023, 32/51 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 64,74%, trong đó: Có 04/17 trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 23,5%; có 14/19 trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 73,7%; có 14/15 trường Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 93,3%.

Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường học, thực hiện kiên cố hóa và từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất theo hướng đủ phòng học, phòng bộ môn; triển khai thực hiện nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học ở một số trường trọng điểm. Tỷ lệ phòng học/lớp đạt 98,5% (689 phòng/699 lớp).

Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục phổ thông với giáo dục nghề nghiệp bằng hình thức phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức các đợt tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh.

2.3. Nâng cao công tác đào tạo nghề đối với đội ngũ công nhân, người lao động

Công tác đào tạo nghề của huyện có chuyển biến tích cực, chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn có chất lượng gắn với giải quyết việc làm tại chỗ và xuất khẩu lao động, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo, phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động nông thôn. Tổ chức tư vấn cho người lao động về lợi ích của học nghề và khuyến khích người dân tham gia học nghề, lấy việc đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm là nhiệm vụ trọng tâm. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các ngành, các địa phương phối hợp chặt chẽ trong công tác đào tạo nghề, tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ học nghề cho người nghèo và các đối tượng theo quy định; khuyến khích các doanh nghiệp gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, để đảm bảo đầu ra cho học viên cũng như đảm bảo chất lượng đào tạo theo nhu cầu sử dụng lao động; nhiều mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề cho xuất khẩu lao động được thực hiện tại địa phương... Riêng mô hình đào tạo nghề tại doanh nghiệp, ngoài việc đào tạo nghề cho lao động mới tuyển còn thực hiện đào tạo bổ túc và đào tạo nâng cao nhằm nâng cao chất lượng và kỹ năng nghề.

Trong hơn 02 năm qua, đã tổ chức 16 lớp dạy nghề cho 452 lao động nông thôn (trong đó: 10 lớp nghề phi nông nghiệp với 266 người học; 06 lớp nghề nông nghiệp với 176 người học). Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2021 đạt 62,53%, năm 2022 đạt

² 07 xã đạt chuẩn mức độ 2: Bình Nghi, Bình Thuận, Tây An, Tây Bình, Tây Giang, Tây Thuận, Vĩnh An; 08 xã đạt chuẩn mức độ 3: Bình Hòa, Bình Tân, Bình Thành, Bình Tường, Tây Phú, Tây Vinh, Tây Xuân và thị trấn Phú Phong.

62,53%, 6 tháng đầu năm 2023 đạt 61,77%.

Kết quả giải quyết việc làm: Năm 2021, giải quyết việc làm cho 2.109 lao động, năm 2022 giải quyết việc làm cho 2.840 lao động, bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 2.475 lao động, đạt 123,8% chỉ tiêu.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện

Ủy ban nhân dân huyện luôn coi trọng chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao. Chú trọng việc tuyển dụng và sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất đạo đức để làm việc tại các phòng, ban, đơn vị. Trong tuyển dụng, thực hiện các chính sách ưu đãi tuyển dụng đối với người có trình độ đào tạo sau đại học, đại học loại giỏi vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp của huyện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong 02 năm qua, huyện đã tổ chức tuyển dụng 22 viên chức tại các các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, 14 công chức cấp xã, tiếp nhận 04 cán bộ cấp xã vào làm công chức cấp xã.

2.5. Đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức và cán bộ lãnh đạo, quản lý

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; qua đó, xác định nhu cầu định hướng đào tạo, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể theo danh mục ngành nghề phù hợp với tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức. Thực hiện chính sách thu hút cán bộ có trình độ cao, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội về công tác tại địa phương.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở các địa phương, cơ quan, đơn vị được triển khai thực hiện hàng năm, gắn với công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp. Có 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn chức danh theo quy định. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo từng nhóm đối tượng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Từ năm 2021 đến nay đã phối hợp tổ chức 01 lớp bồi dưỡng sơ cấp lý luận chính trị với 52 học viên; 01 trung cấp lý luận chính trị tại huyện, có 80 học viên; cử 18 đồng chí học lớp trung cấp lý luận chính trị tập trung tại tỉnh; cử 28 đồng chí bồi dưỡng cao cấp lý luận chính trị; cử 06 đồng chí tham gia bồi dưỡng ngạch

chuyên viên chính; mở 02 lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên, có 234 học viên; 03 lớp bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 cho 348 đại biểu; cử 137 lượt cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh, kỹ năng chuyên ngành và bồi dưỡng khác; cử 14 Chủ tịch và 25 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, 135 công chức xã tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn vị trí việc làm do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức; các lớp bồi dưỡng khác là 1.827 trường hợp.

Hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có 1.617 người, trong đó có 129 cán bộ, công chức, 1.420 viên chức giáo dục, 68 viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập khác. Về trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 46 đồng chí, chiếm tỷ lệ 2,85%; đại học 1.384 đồng chí, chiếm tỷ lệ 85,59%; cao đẳng, trung cấp 187 đồng chí, chiếm tỷ lệ 11,56%. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện (trừ viên chức giáo dục) có trình độ chuyên môn sau đại học là 13,70% (27 đồng chí). Về trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 53 đồng chí (chiếm tỷ lệ 3,27%), trung cấp 167 đồng chí (chiếm tỷ lệ 10,33%), sơ cấp 320 đồng chí (chiếm tỷ lệ 19,79%).

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có 295 đồng chí, trong đó: cán bộ cấp xã có 154 đồng chí, công chức cấp xã 141 đồng chí. Về trình độ chuyên môn: Thạc sỹ có 06 đồng chí (chiếm 2,03%), đại học có 259 đồng chí (chiếm 87,80%), cao đẳng có 03 đồng chí (chiếm 1,02%), trung cấp có 25 đồng chí (chiếm 8,47%), sơ cấp có 02 đồng chí (chiếm 0,68%). Về trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân lý luận chính trị có 14 đồng chí (chiếm 4,84%), trung cấp lý luận chính trị có 230 đồng chí (chiếm 79,58%), sơ cấp có 45 đồng chí (chiếm 15,57%).

Tổng số cấp ủy viên cơ sở hiện có 323 đồng chí (*không tính đồng chí hoạt động không chuyên trách có trình độ trung cấp hoặc chưa qua đào tạo*), trong đó: về trình độ chuyên môn: Đại học và sau Đại học có 315 đồng chí (tỷ lệ 97,50%), Cao đẳng có 02 đồng chí (tỷ lệ 0,61%), Trung cấp 06 đồng chí (tỷ lệ 1,89%); về trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 59 đồng chí (tỷ lệ 17,71%), Trung cấp 266 đồng chí (tỷ lệ 79,80%), sơ cấp 08 đồng chí (tỷ lệ 2,40%). Có 97,5% cấp ủy viên cơ sở (trừ các đồng chí là người hoạt động không chuyên trách) có trình độ chuyên môn đại học; 97,6% cấp ủy viên cơ sở là cán bộ, công chức, viên chức có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên. Có 43/65 cán bộ quy hoạch được đào tạo cao cấp chính trị: 26 có trình độ cao cấp, 17 đang học cao cấp lý luận chính trị, đạt tỷ lệ 66,15% (chỉ tiêu 80%).

2.6. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách để phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực hiện hành như: Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi

đào tạo; Chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ; Chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực: Giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, dạy nghề và lao động xã hội...

Tăng cường sự liên kết giữa cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn với người sử dụng lao động, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu của thị trường lao động.

III - ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Qua hơn 02 năm triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhận thức của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về phát triển nguồn nhân lực ngày càng được nâng cao; công tác giáo dục và đào tạo được đổi mới, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên; công tác đào tạo, bồi dưỡng đều gắn với quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức và kế hoạch sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của huyện. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở chuẩn hóa về chức danh, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng được nâng lên về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, kiến thức quản lý nhà nước; vững vàng về chính trị, có đạo đức, lối sống lành mạnh, gắn bó với nhân dân, có năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Công tác đào tạo nghề gắn với giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động mang lại kết quả tích cực, phục vụ cho phát triển kinh tế trên địa bàn huyện. Các cơ chế, chính sách về khuyến khích phát triển nguồn nhân lực được triển khai thực hiện có hiệu quả.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của các địa phương, cơ quan, đơn vị và yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của huyện. Nội dung các chương trình bồi dưỡng còn nghiêng về lý thuyết là chủ yếu, chưa chú trọng bồi dưỡng kỹ năng theo vị trí việc làm.

- Công tác hướng nghiệp, phân luồng đào tạo nghề cho học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở vào học các trường nghề đạt thấp. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia còn thấp, chất lượng dạy và học ở một số trường chưa cao.

- Công tác đào tạo nghề chưa đáp ứng nhu cầu nên chưa góp phần giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động.

2.2. Nguyên nhân

- Công tác phổ biến, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa thường xuyên, sâu sát.

- Việc cụ thể hóa các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện ở một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chưa sát với tình hình thực tế. Công tác hướng nghiệp, dạy nghề còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục, dạy nghề vẫn còn nhiều khó khăn; nguồn kinh phí đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu.

Phần thứ hai **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2025**

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Chương trình hành động số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện đạt kết quả các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

2. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 2 và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi ở 15/15 xã, thị trấn. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông. Nâng cao chất lượng, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao năng lực quản trị nhà trường gắn với thực hiện tự chủ trong hoạt động của các cơ sở giáo dục; xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo.

Tăng cường đầu tư nâng cấp hệ thống trường lớp, trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa. Đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, khuyến

khích phát triển các cơ sở đào tạo ngoài công lập, thực hiện bình đẳng trong giáo dục - đào tạo. Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài; thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

3. Nâng cao công tác đào tạo nghề đối với đội ngũ công nhân, người lao động

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện đảm bảo thực hiện có hiệu quả 3 chức năng: Đào tạo nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp. Rà soát nhu cầu học nghề của người lao động, qua đó xây dựng kế hoạch, định hướng đào tạo nghề cho người lao động. Đổi mới nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề theo hướng gắn với nhu cầu của người sử dụng lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tập trung nâng cao chất lượng đào tạo nghề đối với một số lĩnh vực theo định hướng phát triển của tỉnh và của huyện như: Du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin... và phục vụ lao động xuất khẩu.

Bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý dạy nghề, bảo đảm đạt chuẩn về công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ, đủ năng lực giảng dạy, truyền đạt kiến thức. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống trường, lớp học, nhà xưởng thực hành, trang thiết bị dạy nghề phù hợp với từng chương trình đào tạo, phù hợp với xu thế hội nhập phát triển.

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đặc biệt chú trọng đào tạo công nhân lành nghề có trình độ kỹ thuật cao đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa dạy nghề, đa dạng hóa các hình thức đào tạo nghề, khuyến khích các thành phần kinh tế, nhân dân tham gia đào tạo nghề và dạy nghề, chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Khuyến khích các doanh nghiệp đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm. Thực hiện liên kết giữa cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp để bảo đảm đầu ra cho học viên cũng như bảo đảm chất lượng đào tạo theo nhu cầu thị trường sử dụng lao động.

Phối hợp tổ chức thực hiện tốt các phiên giao dịch việc làm, thường xuyên cung cấp thông tin về thị trường lao động và dịch vụ đào tạo, tìm kiếm giới thiệu việc làm trên phương tiện thông tin đại chúng, trong các buổi sinh hoạt hội, đoàn viên của các đoàn thể chính trị nhằm nâng cao tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo.

4. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành chức năng trong phát triển đội ngũ trí thức, nâng cao

chất lượng nguồn nhân lực, xem đây là một yêu cầu và là một trong các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản, quan trọng trong kế hoạch hàng năm của các địa phương, đơn vị. Thực hiện tốt chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao. Chú trọng việc tuyển dụng và sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất đạo đức để làm việc tại các phòng, ban, đơn vị. Tiếp tục thực hiện các chính sách ưu đãi tuyển dụng, chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về công tác, làm việc tại địa phương.

5. Đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức và cán bộ lãnh đạo, quản lý

Rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức của các cơ quan trong hệ thống chính trị; qua đó, đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cả về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp. Kết hợp giữa đào tạo ở trường lớp với đào tạo qua thực tiễn để nâng cao chất lượng, năng lực thực thi công vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức.

Phần thứ ba ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Tỉnh cần ưu tiên đầu tư, phân bổ, bố trí kinh phí trong lĩnh vực xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và những nội dung liên quan đến công tác giáo dục - đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

2. Đề nghị Tỉnh có chính sách đẩy mạnh khuyến khích, thu hút và trọng dụng nhân tài hơn nữa, đặc biệt có chính sách thu hút nhân tài về công tác tại các xã, thị trấn.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Các đồng chí Huyện ủy viên
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.



Nguyễn Văn Thứ